

Bản án số: 369/2020/HS-ST
Ngày: 08-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HL, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Bích.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Chuy

Bà Nguyễn Thị Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Ngọc Mai- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Mạnh Tiến- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 336/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 376/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Xuân T**, sinh ngày 02 tháng 4 năm 1984 tại thị xã M, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Tổ 1, phường S, thị xã M, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Xuân T, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1957; có vợ là Lò Thị H, sinh năm 1987 (đã ly hôn), có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án: Ngày 05/9/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố U, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 25/02/2020 thi hành xong phần dân sự của bản án, ngày 28/4/2020 chấp hành xong hình phạt tù, trở về địa phương; Tiền sự: không;

Nhân thân: + Ngày 13/01/2006 bị Tòa án nhân dân thị xã LC, tỉnh Lai Châu xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt tù và phần dân sự trong bản án.

+ Ngày 26/6/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt tù và phần dân sự trong bản án.

+ Ngày 20/10/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt tù và phần dân sự trong bản án.

+ Ngày 19/02/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong hình phạt tù và phần dân sự trong bản án.

Bị giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày 22/7/2020, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh- có mặt.

* Bị hại: - Chị Phạm Huyền Th, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn 9, xã HL, huyện V, tỉnh Quảng Ninh- có mặt.

- Anh Ninh Văn T1, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn D, xã Ng, huyện Y, tỉnh Quảng Ninh- có đơn xin xử án vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 11/7/2020 và 17/7/2020, tại Trung tâm ung bướu- Bệnh viện đa khoa khu vực Bãi Cháy thuộc phường Gi, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, lợi dụng sơ hở của người nhà bệnh nhân trong việc quản lý tài sản, Lương Xuân T đã hai lần trộm cắp tài sản, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 04 giờ ngày 11/7/2020, T đi thang máy lên tầng 6 Trung tâm ung bướu- Bệnh viện Bãi Cháy, T quan sát thấy mọi người trong phòng 603 đang ngủ, tại đầu giường số 03 bên trái từ cửa ra vào có để một túi xách. T lên vào phòng, lại gần lấy chiếc túi rồi đi ra khu vực nhà vệ sinh của phòng. T lục trong túi xách lấy đi 8.000.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 vỏ màu hồng đỏ, còn túi xách thì vất lại cửa nhà vệ sinh. Sau đó T đem bán chiếc điện thoại OPPO F9 ở cửa hàng điện thoại “Hồng Đông” ở địa chỉ: Tổ 5, khu 4, phường Gi, thành phố HL do anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1967, trú tại cùng địa chỉ trên làm chủ, lấy số tiền 800.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Vụ thứ hai: Khoảng 22 giờ ngày 17/7/2020, T đi bộ vào khu vực sảnh chờ tại tầng 4 của Trung tâm ung bướu- Bệnh viện Bãi Cháy, T quan sát thấy khu vực để máy nước lọc của sảnh có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y15 màu xanh đang cắm sạc. T đã tháo sạc điện thoại, tháo sim điện thoại trong máy ra và lắp sim điện thoại của T vào để sử dụng. Đến ngày 22/7/2020, khi T đang lang thang ở Trung tâm ung bướu để tiếp tục trộm cắp thì bị Công an phường Gi kiểm tra hành chính, thu giữ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO Y15; số tiền 2.317.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11.

Tại cơ quan điều tra, Lương Xuân T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra T còn khai: Khoảng 12 giờ ngày 09/7/2020, T còn trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO V5, màu vàng đồng tại khu vực cắm sạc điện thoại miễn phí trong sảnh chờ tầng 6 của Trung tâm ung bướu- Bệnh viện đa khoa khu vực Bãi Cháy. Ngày 10/7/2020, T đem bán chiếc điện thoại này cho cửa hàng điện thoại “Hậu mobile” tại tổ 6, khu 3, phường Hà Tu, thành phố HL do anh Nguyễn Công H, sinh năm 2000 làm chủ với giá 500.000 đồng. Số tiền này T đã chi tiêu cá nhân hết.

Tại cơ quan điều tra, bị hại chị Phạm Huyền Th có lời khai: Ngày 05/7/2020, chị Th đến chăm sóc mẹ đẻ tại phòng 603, tầng 6, khoa u bướu- Bệnh viện Bãi Cháy. Tối ngày 10/7/2020 chị Th để 01 túi xách bên trong có khoảng 8.000.000 đồng và 01 điện thoại di động OPPO F9 ở đầu giường ngủ. Đến khoảng 05 giờ ngày 11/7/2020, khi ngủ dậy thì chị phát hiện mất túi. Chị đi kiểm tra quanh phòng thì thấy chiếc túi bị vất ở cửa nhà vệ sinh, còn tiền và điện

thoại thì bị mất. Chi yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 8.000.000 đồng và giá trị chiếc điện thoại theo kết luận định giá tài sản.

Tại cơ quan điều tra bị hại anh Ninh Văn T1 có lời khai: Khoảng 23 giờ ngày 17/7/2020, anh T1 cầm sạc 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO 1901 (Y15) màu xanh để ở cửa sổ gần máy lọc nước tự động tại sảnh chờ thăm khám tầng 4 khoa u bướu- Bệnh viện Bãi Cháy và nằm ngủ ở ghế băng gần đó. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày khi tỉnh dậy anh T1 phát hiện mất chiếc điện thoại này. Đến nay anh đã được cơ quan điều tra trả lại chiếc điện thoại này nên không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 131/KLĐGTS ngày 23/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố HL thể hiện: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 vỏ màu hồng đỏ trị giá 3.143.000 đồng; 01 điện thoại di động VIVO Y15 màu xanh trị giá 2.632.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO V5 trị giá 996.000 đồng.

Đối với việc T khai nhận hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu VIVO V5 vào ngày 09/7/2020 tại sảnh chờ tầng 6 Trung tâm ung bướu- Bệnh viện đa khoa khu vực Bãi Cháy, hiện chưa xác định được bị hại nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi này của T để xác minh xử lý sau.

Đối với việc T khai bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 cho anh Đ vào ngày 11/7/2020, Cơ quan điều tra đã xác minh, ghi lời khai của anh Đ và tiến hành đối chất giữa anh Đ và T. Tuy nhiên, anh Đ khai từ ngày 10/7/2020 đến ngày 22/7/2020 anh Đ không mua chiếc điện thoại OPPO F9 màu đỏ này của T, do đó không đủ cơ sở xử lý Đ về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Tại bản Cáo trạng số 306/CT-VKSHL ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố Lương Xuân T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Xuân T từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với T.

- Áp dụng: khoản 2 Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Th số tiền 13.775.000 đồng được trừ đi số tiền 2.317.000 đồng thu giữ của bị cáo. Trả lại bị cáo điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận về hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, chị Phạm Huyền Th đề nghị Hội đồng xét xử có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, đồng thời yêu cầu bị cáo phải bồi thường 8.000.000 đồng tiền mặt và 3.143.000 đồng là giá trị chiếc điện thoại OPPO F9 mà bị cáo đã chiếm đoạt của chị.

Anh Ninh Văn T1 đã được cơ quan điều tra trả lại chiếc điện thoại, không yêu cầu bồi thường gì thêm, có đơn xin xử án vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo T về việc đã lấy trộm túi xách bên trong có 1 điện thoại di động và số tiền 8.000.000 đồng tại phòng 603- khoa U bướu vào ngày 11/7/2020; lấy một điện thoại di động tại sảnh chờ thăm khám tầng 4 khoa u bướu- Bệnh viện Bãi Cháy vào ngày 17/7/2020 là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại chị Phạm Huyền Th, anh Ninh Văn T1 về thời gian, địa điểm cũng như số tài sản bị trộm cắp; phù hợp với vật chứng bị thu giữ khi bắt bị cáo; Giá trị chiếc điện thoại của chị Th, anh T1 đã được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xác định thông qua Kết luận định giá tài sản số 131/KLĐGTS ngày 23/7/2020.

[3] Đánh giá các chứng cứ nêu trên, kết hợp với các chứng cứ tài liệu đã được cơ quan điều tra xác minh, thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo của chị Phạm Huyền Th, anh Ninh Văn T1; Biên bản kiểm tra hành chính; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản ảnh xác định hiện trường..., thấy có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 04 giờ ngày 11/7/2020, tại Trung tâm ung bướu- bệnh viện đa khoa khu vực Bãi Cháy, tỉnh Quảng Ninh, Lương Xuân T đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F9 trị giá 3.143.000 đồng và số tiền 8.000.000 đồng của chị Phạm Huyền Th. Đến khoảng 22 giờ ngày 17/7/2020, Lương Xuân T tiếp tục trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y15 trị giá 2.632.000 đồng của anh Ninh Văn T1.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lương Xuân T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự. Hành vi đó đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây bất ổn về an ninh, trật tự tại địa phương.

Trước đó bị cáo đã 05 lần bị Tòa án xét xử đều về tội danh Trộm cắp tài sản, (trong đó 04 lần đã được xóa án tích), tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân thành người có ích cho gia đình và xã hội mà vẫn tiếp tục phạm tội. Điều này thể hiện tính khó giáo dục, cải tạo đối với bị cáo. Trong vụ án này, bị cáo thực hiện liên tiếp hai lần trộm cắp tài sản trong khoảng thời gian ngắn, trong khi chưa được xóa án tích đối với bản án số 96/2019/HSST ngày 05/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố U, tỉnh Quảng Ninh nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên” và “tái phạm” theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm khắc mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn. Vì vậy áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL về việc không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Chiếc điện thoại VIVO Y15 đã thu hồi trả lại cho anh Ninh Văn T1 nên không đề cập giải quyết.

Đối với số tiền 2.317.000 đồng thu giữ của bị cáo, theo bị cáo khai số tiền này nằm trong số tiền trộm cắp của chị Phạm Huyền Th chưa tiêu hết, nên trả lại cho chị Thanh.

Đối với chiếc điện thoại OPPO F11 thu giữ của bị cáo, theo bị cáo khai đây là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc điện thoại VIVO V5: Do cơ quan điều tra đã tách vụ án, tách vật chứng để tiếp tục điều tra nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HL đã trả chiếc điện thoại cho anh T1, anh T1 không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Đối với việc chị Th yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 11.143.000 đồng là có căn cứ nên chấp nhận.

[8] Các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Xuân T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lương Xuân T 18 (mười T) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị bắt 22/7/2020.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 589 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Lương Xuân T phải bồi thường cho chị Phạm Huyền Th số tiền 11.143.000 đ (mười một triệu một trăm bốn mươi ba nghìn đồng), được trừ đi số tiền 2.317.000đ (hai triệu ba trăm mười bảy nghìn đồng) thu giữ của T theo Biên bản giao nhận vật chứng số 45/BB-THA ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh. Buộc T phải tiếp tục bồi thường cho chị Phạm Huyền Th số tiền 8.826.000đ (T triệu T trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, chị Phạm Huyền Th có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo không bồi thường xong thì bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2

Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ: điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại bị cáo Lương Xuân T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F11 theo Biên bản giao nhận vật chứng số 45/BB-THA ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lương Xuân T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 441.000đ (bốn trăm bốn mươi một nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Lương Xuân T, bị hại chị Phạm Huyền Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Ninh Văn T1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP HL;
- Cơ quan điều tra CA TP HL;
- Cơ quan THAHS công an TP HL;
- Chi cục THADS TP HL;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Bạch Bích